

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**
Bản án số: 248/2017/HS-PT
Ngày: 17 – 11– 2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Liêm

Các Thẩm phán: Bà Cao Thị Huyền

Bà Nguyễn Thị Hòa

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Thảo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quyết Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 211/2017/TLPT-HS ngày 06 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo: Bríu H và ALăng N. Do có kháng cáo của bị cáo Bríu H và bị cáo ALăng N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2017/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Bríu H, sinh ngày 03/11/1998 tại thôn A, xã A, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: thôn A, xã A, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Cơ tu; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bríu B, sinh năm 1967 và bà Arát Thị B, sinh năm 1972; có vợ là Pơ Long Thị Đ, sinh năm 1998 và có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. ALăng N, sinh ngày 19/5/1990 tại thôn A, xã A, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: thôn A, xã A, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Cơ tu; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Alăng B (đã chết) và bà Bling Thị J, sinh năm 1950; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 09/3/2017, Bríu H, Bríu H1, Zơ Râm H, ALăng N nhậu tại quán trứng vịt lộn, thì Bríu H có kể chuyện Bríu H bị Nguyễn Đình K

đánh vào tối ngày 08/3/2017 tại quán Sơn Liễu, đến khoảng 16 giờ cùng ngày cả bốn người về nhà duông của Brúu H nhậu tiếp thì có A Rắ G đến mượn tấm mền, lúc này Brúu H có kể cho A Rắ G, A Lắ N về chuyện Brúu H bị đánh và rủ A Rắ G tham gia.

Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày nhóm của Brúu H, Brúu H1, Zơ Rắ H, A Lắ N đi mô tô đến trung tâm huyện T để mua mồi về nhậu tiếp. Khi đến bến xe huyện T, Brúu H1 vào mua 20.000 đồng cá khô, còn Brúu H, Zơ Rắ H, A Lắ N đứng gần quán cà phê B. Lúc này Brúu H thấy Nguyễn Đình K đi cùng với một số thanh niên, Brúu H đã chỉ cho Zơ Rắ H, A Lắ N biết rằng Nguyễn Đình K là người đánh Brúu H vào tối ngày 08/3/2017; và lúc sau khi Brúu H1 đi ra thì Brúu H cũng chỉ cho Brúu H1 biết Nguyễn Đình K. Tại đây, Brúu H rủ Brúu H1, Zơ Rắ H, A Lắ N tìm cách đánh Nguyễn Đình K. Brúu H1 nói mang xe mô tô về Trung tâm y tế huyện T gửi, sau đó A Lắ N mượn xe của Brúu H1 về nhà lấy 01 tuốc nơ vít, tiếp theo Zơ Rắ H về nhà lấy 01 cái rựa. Cả nhóm gặp nhau tại ngã ba quán cà phê G rồi đi vòng qua Kho bạc Nhà nước huyện T. Lúc này Brúu H gặp A Rắ G và rủ A Rắ G tham gia thì A Rắ G đồng ý. Đến khoảng 20 giờ ngày 09/3/2017 khi nhóm của Brúu H đến quán trứng vịt lộn thì Zơ Rắ H nói với Brúu H, Brúu H1, A Lắ N, A Rắ G vào quán trước, Brúu H1 vào quán gọi 02 chai rượu, 01 chai để trên bàn của mình, 01 chai Brúu H1 mang sang mời bàn có Nguyễn Đình K đang ngồi gồm có Nguyễn Huy H, Phan Đăng L, Đinh Văn H, Nguyễn Ngọc S. Lúc này Zơ Rắ H từ ngoài tiến vào quán, trên tay cầm 01 cái rựa giơ lên chặt từ trên xuống vào Nguyễn Đình K nhưng Nguyễn Đình K đã dùng ghế nhựa đỡ và đẩy ghế về phía Zơ Rắ H nên Zơ Rắ H không chặt được Nguyễn Đình K. Thấy vậy, Brúu H, A Lắ N, Zơ Rắ H, A Rắ G xông vào đánh các thanh niên cùng ngồi nhậu với Nguyễn Đình K làm tất cả chạy tán loạn. Brúu H, A Lắ N, A Rắ G đuổi theo Nguyễn Ngọc S đến đối diện Phòng Tài chính huyện T thì Nguyễn Ngọc S bị ngã nên A Lắ N đuổi kịp. A Lắ N đã dùng tay trái lấy từ trong túi quần 01 tuốc nơ vít đâm tư trên xuống 03 cái liên tiếp vào lưng Nguyễn Ngọc S. Nguyễn Ngọc S cố vùng vẫy để thoát thân nhưng A Lắ N dùng cả hai tay của mình đè lên cổ Nguyễn Ngọc S, trong lúc đè tuốc nơ vít A Lắ N đang cầm trên tay trái đã gây ra hai vết trầy xước trên cổ của Nguyễn Ngọc S. Lúc này A Rắ G cũng vừa tới thấy Nguyễn Ngọc S nằm trên đường, A Rắ G đứng bên cạnh chứ không tham gia đánh Nguyễn Ngọc S. Tiếp theo, Brúu H chạy tới dùng chân trái đá vào chân của Nguyễn Ngọc S 05 cái, Nguyễn Ngọc S đứng dậy chạy thì Brúu H đuổi theo, được khoảng 05 mét- 07 mét thì Nguyễn Ngọc S ngã xuống đường, Brúu H tiếp tục dùng tay trái đâm vào ngực của Nguyễn Ngọc S 03 cái. Sau đó, Zơ Rắ H và Brúu H1 chạy tới rồi cùng nhau bỏ chạy về nhà, còn Nguyễn Ngọc S được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện T.

Vật chứng thu được: 01 tuốc nơ vít.

Với nội dung như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2017/HSST ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Brúu H và A Lắ N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: khoản 2 Điều 104, điểm b và điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14; Công văn số 276/TANDTC ngày 13/9/2016; khoản 3 Điều 7 và khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự

năm 2015. Xử phạt: Bị cáo Bríu H 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Áp dụng: khoản 2 Điều 104, điểm b và điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14; Công văn số 276/TANDTC ngày 13/9/2016; khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo ALăng N 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phân trách nhiệm dân sự, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 31/8/2017 bị cáo Bríu H kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 04/9/2017 bị cáo ALăng N kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bríu H và ALăng N, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Các bị cáo không tranh luận, nhận tội và xin hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Bríu H và ALăng N khai nhận: Vào khoảng 20 giờ ngày 09/3/2017, Bríu H rủ Bríu H1, Zơ Râm H, ALăng N, A Rắ G đến quán trứng vịt lộn tại thôn Agrồng, xã A, huyện T để đánh Nguyễn Đình K đang ngồi nhậu cùng với Nguyễn Huy H, Phan Đăng L, Đinh Văn H, Nguyễn Ngọc S nhằm mục đích trả thù việc Nguyễn Đình K đã đánh Bríu H. Trước đó, Bríu H1 đã về nhà lấy 01 tuốc nơ vít và Zơ Râm H về nhà lấy 01 cái rựa chuẩn bị cho việc trả thù. Khi đến quán, Zơ Râm H là người ra tay đầu tiên, Zơ Râm H trên tay cầm 01 cái tựa gờ lên chặt từ trên xuống vào Nguyễn Đình K nhưng Nguyễn Đình K đã dùng ghế nhựa đỡ và đẩy ghế về phía Zơ Râm H nên Zơ Râm H không chặt được Nguyễn Đình K. Thấy vậy, Bríu H, ALăng N, Zơ Râm H, A Rắ G xông vào đánh các thanh niên cùng ngồi nhậu với Nguyễn Đình K làm tất cả chạy tán loạn. Bríu H, ALăng N, A Rắ G đuổi theo Nguyễn Ngọc S đến đối diện Phòng Tài chính huyện T thì Nguyễn Ngọc S bị ngã nên ALăng N đuổi kịp. ALăng N đã dùng tay trái lấy từ trong túi quần 01 tuốc nơ vít đâm từ trên xuống 03 cái liên tiếp vào lưng Nguyễn Ngọc S. Nguyễn Ngọc S cố vùng vẫy để thoát thân nhưng ALăng N dùng cả hai tay của mình đè lên cổ Nguyễn Ngọc S, trong lúc đè tuốc nơ vít ALăng N đang cầm trên tay trái đã gây ra hai vết trầy xước trên cổ của Nguyễn Ngọc S. Lúc này A Rắ G cũng vừa tới thấy Nguyễn Ngọc S nằm trên đường, A Rắ G đứng bên cạnh chứ không tham gia đánh Nguyễn Ngọc S. Tiếp theo, Bríu H chạy tới dùng chân trái đá vào chân của Nguyễn Ngọc S 05 cái, Nguyễn Ngọc S đứng dậy chạy thì Bríu H đuổi theo, được khoảng 05 mét- 07 mét thì Nguyễn Ngọc S ngã xuống đường, Bríu H tiếp tục dùng tay trái đâm vào ngực của Nguyễn Ngọc S 03 cái. Hành vi của Bríu H và ALăng N

đã làm Nguyễn Ngọc S bị chấn thương thấu ngực gây đưng dập kèm tụ máu bên trong mô phổi trái, tràn máu, tràn khí màng phổi trái; tỷ lệ thương tích là 16%.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản xác định hiện trường, Bản giám định thương tích và các tài liệu, chứng cứ khác được chứng minh có tại hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo ALăng N có hành vi ngồi đè lên người Nguyễn Ngọc S và dùng tuốc nơ vít- là hung khí nguy hiểm đâm 03 cái liên tiếp vào lưng của Nguyễn Ngọc S, mặc dù Nguyễn Ngọc S vùng vẫy cố thoát nhưng Bríu H vẫn tiếp tục dùng hai tay đè Nguyễn Ngọc S lại và tuốc nơ vít trên tay trái của Bríu H gây thêm hai vết xước trên cổ của Nguyễn Ngọc S. Bị cáo Bríu H có hành vi dùng chân đá vào chân của Nguyễn Ngọc S và đuổi theo khi Nguyễn Ngọc S vùng chạy, tiếp tục dùng tay trái đâm vào ngực Nguyễn Ngọc S 03 cái. Tuy Bríu H và ALăng N không có thù oán, mâu thuẫn gì với Nguyễn Ngọc S, nhưng hành vi của Bríu H và ALăng N thể hiện tính chất hung hãn, côn đồ, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 02/2017/HSST ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam tuyên bố bị cáo Bríu H và ALăng N phạm tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy; Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; xác định đúng vai trò và tính chất phạm tội của bị cáo; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các quy định pháp luật khác để xử phạt bị cáo Bríu H 06 tháng tù và bị cáo ALăng N 06 tháng tù là có cơ sở, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bríu H và ALăng N, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bríu H và ALăng N, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 02/2017/HSST ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện T về hình phạt.

Áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b và điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14; Công văn số 276/TANDTC ngày 13/9/2016; khoản 3 Điều 7 và khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Bríu H 06 (Sáu)** tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Áp dụng: khoản 2 Điều 104, điểm b và điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14; Công văn số 276/TANDTC ngày 13/9/2016; khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **ALăng N 06 (Sáu)** tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Bị cáo Bríu H và bị cáo ALăng N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (17/11/2017).

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV 27 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q.Nam;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Xuân Liêm